

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 42/2022/HS-ST

Ngày: 16/5/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Xuân Thủy; Tòng Văn Đại.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lò Văn Som - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:* Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST-HS, ngày 03/4/2022 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

Lò Văn D - Sinh ngày 01/01/1991, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản E, xã MT, huyện U, tỉnh C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Ng – sinh năm 1964 và bà: Lò Thị P – sinh năm 1965; Gia đình có 05 anh, em bị cáo là con thứ tư; Bị cáo có vợ: Vàng Thị Ph – sinh năm 1995; Bị cáo có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2022, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (Có mặt).

- *Người bị hại:* anh Lò Văn Ch – sinh năm 1989.

Trú tại: Bản E, xã MT, huyện U, tỉnh C. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên qua:* anh Vàng Văn Q – sinh năm 1977

Trú tại: Bản E, xã MT, huyện U, tỉnh C. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 24/01/2022, Lò Văn D đi sang nhà hàng xóm anh Vàng Văn Q, sinh năm 1997, trú tại Bản E, xã MT, huyện U, tỉnh C để gọi con của D đang chơi ở đó về nhà ăn cơm. Khi sang đến nhà anh Q, D thấy anh Q đang rửa rau

ngoài sân. D đi vào trong nhà anh Q để hút thuốc lào thì nhìn thấy anh Lò Văn Ch, sinh năm 1989, trú cùng bản Ến Nọi, xã Mường Than, huyện Than Uyên đang nằm ngủ trên giường. Do quen biết với nhau nên D đi vào trong phòng nơi anh Ch đang ngủ, mục đích gọi Ch dậy để xin thuốc lá hút. Tuy nhiên lúc đó anh Ch đang ngủ say không biết gì. D sờ vào túi quần bên phải của anh Ch để tìm thuốc lá thì phát hiện có 01 chiếc ví. D lấy chiếc ví của anh Ch mở ra xem thì thấy ngăn bên ngoài ví có một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Lợi dụng lúc anh Ch đang ngủ say, D đã lấy trộm chiếc ví của anh Ch rồi nhanh chóng đi về. Khi về đến nhà, D mở chiếc ví trộm cắp được của anh Ch ra xem thì thấy có tổng số 5.100.000 đồng, trong đó có 10 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ có mệnh giá 100.000 đồng. D lấy ra 100.000 đồng, còn lại chiếc ví cùng số tiền 5.000.000 đồng, D giấu vào tấm bạt ở bếp nhà D không cho ai biết. Số tiền 100.000 đồng, D mang đến Hua Than, xã Mường Than, huyện Than Uyên mua 01 gói Heroine của một người phụ nữ không rõ lai lịch và sử dụng hết.

Đến 15 giờ cùng ngày, Lò Văn D bị Công an huyện Than Uyên giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Cơ quan điều tra thu giữ 01 ví da, bên trong có 5.000.000 đồng là tài sản do D trộm cắp được của anh Ch mà có.

Tại bản Kết luận giám định số 162/KLGĐ ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 5.000.000 đồng gửi đến giám định là tiền thật.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng số 03 ngày 27/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Than Uyên kết luận: Chiếc ví đựng tiền màu nâu, bên trong có chữ H2 Wallet Fashion của anh Lò Văn Ch (đã qua sử dụng) có giá trị 37.5000 đồng.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc ví da và số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của Lò Văn D. Xác định là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn Ch nên ngày 30/01/2022, Cơ quan điều tra đã ra Q định xử lý vật chứng trả lại cho anh Ch.

Vật chứng còn lại của vụ án: Không;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lò Văn Ch không yêu cầu bị can bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT -VKS ngày 01/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn D về tội: “Trộm cắp tài sản”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 18 đến 24 tháng tù.

Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt còn lại tại bản án số:33/2022/HS-ST, ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên là 01 năm 02 tháng 21 ngày. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 02 năm 08 tháng 21 ngày đến 03 năm 02 tháng 21 ngày tù.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 15 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lò Văn D phải chịu 200.000đ.

Bị cáo Lò Văn D không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 24/01/2021, tại nhà anh Vàng Văn Q thuộc Bản E, xã MT, huyện U, tỉnh C, Lò Văn D đã thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt số tiền 5.100.000 đồng cùng 01 chiếc ví da có tổng trị giá 5.137.500 đồng của anh Lò Văn Ch sinh năm 1989, trú tại bản Én Nội, xã Mường Than, huyện Than Uyên. Sau đó, Lò Văn D

mang đi tiêu sái cá nhân hết 100.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày, Lò Văn D bị Công an huyện Than Uyên giữ người trong trường hợp khẩn cấp, thu giữ 01 ví da cùng số tiền 5.000.000 đồng là tài sản do D trộm cắp mà có. Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Như vậy nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Ngày 20/01/2022, Lò Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do bản án chưa có hiệu lực nên bị cáo chưa đi chấp hành án. Đến ngày 24/01/2022 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là “Tiền” đem đi mua ma túy để sử dụng cho nhu cầu thấp hèn của thân. Qua hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy sự coi thường pháp luật, không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện. Do vậy bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lò Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xét giảm phần nào khi Q định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình bị cáo còn đang khó khăn, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị hại là anh Lò Văn Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải Q.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lò Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

Q ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lò Văn D 01 (một) năm tù.**

Căn cứ khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt còn lại tại bản án số:33/2022/HS-ST, ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên là 01 năm 02 tháng 21 ngày. Bị cáo Lò Văn D phải chịu hình phạt chung của hai bản án là 02 năm 02 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là 24/01/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 15 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lò Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định. Lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ.
- CA huyện Than Uyên.
- CQTHAHS huyện Than Uyên.
- Chi cục THADS huyện Than Uyên.
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Xuân Thu